**Phụ lục IV**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 33/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

| TỔNG CỤC HẢI QUAN **CỤC HẢI QUAN** ... (1) **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| --- | --- |
| Số: /QĐ-……(2) | *……, ngày .… tháng …. năm ….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiểm tra xuất xứ hàng hóa tại …………………** (3)

**CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN** ... (1)

*Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số* [*08/2015/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-08-2015-nd-cp-thi-hanh-luat-hai-quan-ve-thu-tuc-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-hai-quan-263815.aspx) *ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số* [*59/2018/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-59-2018-nd-cp-sua-doi-08-2015-nd-cp-huong-dan-luat-hai-quan-thu-tuc-kiem-tra-hai-quan-352565.aspx) *ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số* [*08/2015/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xuat-nhap-khau/nghi-dinh-08-2015-nd-cp-thi-hanh-luat-hai-quan-ve-thu-tuc-kiem-tra-giam-sat-kiem-soat-hai-quan-263815.aspx) *của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Căn cứ Nghị định số* [*31/2018/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-31-2018-nd-cp-huong-dan-luat-quan-ly-ngoai-thuong-ve-xuat-xu-hang-hoa-376559.aspx) *ngày 08/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số* [*87/2017/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-87-2017-nd-cp-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-va-co-cau-to-chuc-cua-bo-tai-chinh-327957.aspx) *ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Xét đề nghị của ……………………………………………………………………………..(4),*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiểm tra việc khai xuất xứ hàng hóa tại ………………………………………. (3);

Thời kỳ kiểm tra: ………………………………………………………………………………..

Thời hạn kiểm tra là ………………………………. ngày, kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra.

**Điều 2.** Thành lập Đoàn kiểm tra, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. ……………………………………………..……………… Trưởng đoàn;

2. ……………………………………………………………… Phó Trưởng đoàn (nếu có);

3. ……………………………………………………………… thành viên;

**Điều 3.** Nội dung kiểm tra ……………………………….……………………………….. (5)

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các ông (bà) có tên tại Điều 2 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 4; - Lưu:... | **CỤC TRƯỞNG** *(Ký, ghi rõ tên và đóng dấu)* |
| --- | --- |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) Tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.*

*(2) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.*

*(3) Tên đối tượng thực hiện kiểm tra.*

*(4) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu đề xuất tiến hành kiểm tra (nếu có).*

*(5) Kiểm tra tại cơ sở sản xuất để xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu.*